

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI



**QUY ĐỊNH TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-ĐHTM

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

HÀ NỘI – 2022

Số: 26 /QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định tuyển sinh sau đại học của Trường Đại học Thương mại

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 18/01/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1316/QĐ-ĐHTM ban hành ngày 10/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-ĐHTM ban hành ngày 19/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại về Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Khoa học & Đào tạo và Trường phòng Quản lý Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH

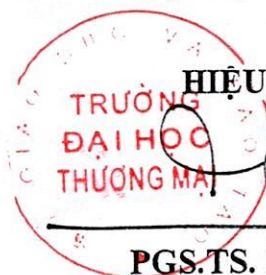
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyển sinh sau đại học của Trường Đại học Thương mại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều được bãi bỏ.

Điều 3. Các ông (bà) Trường phòng Quản lý Sau đại học, Trường phòng Pháp chế và Thanh tra, Trường phòng Quản lý Đào tạo, Trường phòng Khảo thí & ĐBCLGD; các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Thư*

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c)
- BGH, CT HĐT;
- Như điều 3;
- Lưu VT, P.Quản lý SDH.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Hoàng

QUY ĐỊNH

Tuyển sinh sau đại học của Trường Đại học Thương mại

(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-ĐHTM)

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về công tác tổ chức hoạt động tuyển sinh sau đại học của Trường Đại học Thương mại (sau đây gọi chung là Trường) gồm: tổ chức tuyển sinh, điều kiện tham gia tuyển sinh, chính sách ưu tiên; Hội đồng tuyển sinh; tổ chức xét tuyển và phúc khảo; công nhận và triệu tập học viên cao học và nghiên cứu sinh trúng tuyển; khen thưởng, xử lý vi phạm; chế độ báo cáo và lưu trữ.

Điều 2. Thời gian, phương thức và hình thức tuyển sinh

1. Căn cứ vào nhu cầu học tập, tình hình thực tiễn và kế hoạch tuyển sinh, hàng năm Trường tổ chức một hoặc nhiều kì tuyển sinh.

2. Phương thức tuyển sinh:

a) Trường tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ theo 2 phương thức: xét tuyển và kết hợp xét tuyển với thi tuyển.

b) Đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tổ chức tuyển sinh theo hình thức xét tuyển thông qua đánh giá hồ sơ và phỏng vấn người dự tuyển.

3. Hình thức tổ chức tuyển sinh: tuyển sinh trực tiếp tại Trường. Trong những trường hợp đặc biệt như thiên tai, dịch bệnh hay các tình huống bất thường khác khiến người dự tuyển không thể có mặt tại Trường để dự tuyển, Trường có thể tổ chức tuyển sinh theo hình thức trực tuyến khi đáp ứng những điều kiện bảo đảm chất lượng để kết quả đánh giá tin cậy và công bằng như đối với tuyển sinh trực tiếp.

4. Quy định đối với mỗi phương thức tuyển sinh và hình thức tổ chức tuyển sinh trong từng kì tuyển sinh được thể hiện cụ thể tại thông báo tuyển sinh của Trường.

Điều 3. Điều kiện tham gia tuyển sinh

Điều kiện tham gia tuyển sinh sau đại học được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và thông báo tuyển sinh phù hợp với quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Điều 4. Đối tượng và chính sách ưu tiên

Đối tượng và chính sách ưu tiên thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 5. Thông báo tuyển sinh

1. Thông báo tuyển sinh được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, website Phòng Quản lý Sau đại học (<http://saudaihoc.tmu.edu.vn>) và phương tiện thông tin đại chúng khác ít nhất 45 ngày tính đến ngày kết thúc nhận hồ sơ dự tuyển (đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ) và ít nhất 30 ngày làm việc trước khi tổ chức tuyển sinh (đối với tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ).

2. Nội dung thông báo tuyển sinh gồm: đối tượng và điều kiện dự tuyển; thời gian và hình thức đào tạo; danh mục ngành phù hợp được dự tuyển theo từng ngành đào tạo; quy định những trường hợp phải hoàn thành học bổ sung; chỉ tiêu tuyển sinh của từng ngành đào tạo, chương trình và hình thức đào tạo; chính sách ưu tiên; hồ sơ đăng ký dự tuyển; địa điểm, thời gian nhận hồ sơ, lịch tuyển sinh; thời điểm công bố kết quả tuyển sinh; khai giảng khóa học; học phí; danh mục các hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu hoặc đề tài nghiên cứu; các thông tin cần thiết khác đối với thí sinh trong kì tuyển sinh sau đại học.

Điều 6. Đăng ký dự tuyển

1. Người dự tuyển căn cứ vào điều kiện dự tuyển theo thông báo tuyển sinh và nhu cầu cá nhân để đăng ký dự tuyển.

2. Trong mỗi kì tuyển sinh, người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào một ngành đào tạo.

3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

a) Đơn xin dự tuyển (theo mẫu của Trường);

b) Bản sao có chứng thực bằng cử nhân (bằng tốt nghiệp đại học), bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ và bằng điểm cao học (đối với người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ). Đối với người dự tuyển có bằng đại học hệ liên thông phải nộp bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp và bằng điểm trung cấp/cao đẳng;

c) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương, hoặc thủ trưởng cơ quan quản lý (đối với những người đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước và ngoài nhà nước). Ảnh trên sơ yếu lý lịch phải đóng dấu giáp lai;

d) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa;

đ) Bản sao công chứng giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên hoặc minh chứng thời gian công tác liên tục trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, quản lý (nếu có);

e) Minh chứng về thành tích nghiên cứu khoa học (nếu có).

Đối với người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ, ngoài các hồ sơ trên còn phải nộp các văn bản, giấy tờ sau:

f) Đề cương nghiên cứu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ;

g) Bản photo các bài báo khoa học đã công bố có liên quan đến dự định nghiên cứu;

h) Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ;

i) Các giấy tờ, hồ sơ khác theo quy định của Trường trong từng đợt tuyển sinh.

4. Người dự tuyển có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ, lệ phí dự tuyển theo quy định. Các thay đổi hoặc thiếu sót phải được bổ sung đầy đủ trước ngày tổ chức xét tuyển. Sau ngày tổ chức xét tuyển, Trường không tiếp nhận giải quyết các thay đổi và bổ sung về văn bằng, bằng điểm, đối tượng ưu tiên, chứng nhận thâm niên công tác, các bài báo khoa học đã công bố.

Điều 7. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký dự tuyển

Phòng Quản lý Sau đại học chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí đăng kí dự tuyển theo đúng quy định;

b) Kiểm tra và nhập thông tin người đăng ký dự tuyển vào phần mềm tuyển sinh;

c) Chuyển hồ sơ và danh sách người đăng ký dự tuyển cho Phòng Pháp chế và Thanh tra thực hiện hoạt động thanh tra hồ sơ tuyển sinh;

d) Lập danh sách người dự tuyển đủ điều kiện dự tuyển, danh sách ưu tiên trình Hội đồng tuyển sinh xem xét, phê duyệt;

đ) Công bố công khai danh sách người dự tuyển trên website của Phòng Quản lý Sau đại học chậm nhất 02 (hai) tuần trước ngày tổ chức xét tuyển.

Chương II

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC

Điều 8. Tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

1. Hội đồng tuyển sinh sau đại học (sau đây gọi tắt là HĐTS) do Hiệu trưởng quyết định thành lập để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh sau đại học.

Thành phần của HĐTS gồm:

- a) Chủ tịch hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được uỷ quyền;
- b) Phó chủ tịch hội đồng là Phó Hiệu trưởng;
- c) Uỷ viên thường trực là Trưởng (hoặc Phó trưởng) Phòng Quản lý Sau đại học và/hoặc Trưởng Phòng Quản lý đào tạo;
- d) Các uỷ viên bao gồm đại diện lãnh đạo các đơn vị tham gia công tác tuyển sinh, hoặc các viên chức, giảng viên của Trường được huy động thực hiện công tác tuyển sinh.

Người dự tuyển hoặc người có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) dự tuyển không được tham gia Hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của HĐTS

Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm và quyền hạn tổ chức thực hiện các khâu: thông báo tuyển sinh; tiếp nhận hồ sơ dự tuyển; tổ chức xét tuyển và công nhận trúng tuyển; thu và sử dụng lệ phí xét tuyển; triệu tập học viên và nghiên cứu sinh trúng tuyển; báo cáo kết quả công tác tuyển sinh cho Bộ Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy định hiện hành.

3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

a) Phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định về tuyển sinh sau đại học quy định tại Chương II của Quy định này;

b) Quyết định và chịu trách nhiệm toàn bộ các mặt công tác liên quan đến tuyển sinh theo quy định tại Chương II của Quy định này; đảm bảo quá trình tuyển chọn được công khai, minh bạch, có trách nhiệm trước xã hội, chọn được người dự tuyển có động lực, năng lực, triển vọng nghiên cứu và khả năng hoàn thành tốt đề tài nghiên cứu, theo kế hoạch chỉ tiêu đào tạo và các hướng nghiên cứu của Trường;

c) Quyết định thành lập các ban giúp việc cho HĐTS, bao gồm: Ban Thư ký Hội

đồng tuyển sinh (sau đây gọi chung là Ban thư ký), Ban Chuyên môn Hội đồng tuyển sinh (sau đây gọi chung là Ban Chuyên môn), Ban Phúc khảo, Tổ thanh tra và các Tiểu ban chuyên môn;

4. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Chủ tịch HĐTS, uỷ viên thường trực và các uỷ viên: giúp việc cho Chủ tịch HĐTS trong việc tổ chức và giám sát thực hiện các công tác liên quan đến tuyển sinh.

Điều 9. Tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS

1. Thành phần Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh gồm có:

- a) Trưởng ban do Uỷ viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm.
- b) Các uỷ viên bao gồm các chuyên viên của Phòng Quản lý Sau đại học và các viên chức của Trường được huy động tham gia vào kì tuyển sinh. Số lượng uỷ viên căn cứ vào quy mô người dự tuyển trong từng đợt tuyển sinh.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh:

- a) Nhận và xử lý hồ sơ của người dự tuyển;
- b) Tổng hợp dữ liệu dự tuyển, trình HĐTS xem xét và xác định danh sách người dự tuyển đủ điều kiện tham gia xét tuyển;
- c) Lập danh sách dự kiến điểm quy đổi của người dự tuyển; lập phòng phỏng vấn xét tuyển cao học và chấm đề cương nghiên cứu xét tuyển nghiên cứu sinh; dự kiến các tiểu ban chuyên môn;
- d) Hỗ trợ Ban chuyên môn trong việc tổ chức xét tuyển;
- đ) Tiếp nhận kết quả xét tuyển của các tiểu ban chuyên môn, tổng hợp trình HĐTS xem xét và xác định danh sách trúng tuyển;
- e) In và gửi giấy báo trúng tuyển cho người trúng tuyển, trong đó ghi rõ kết quả xét tuyển của người trúng tuyển;
- g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS phân công.

3. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban Thư ký HĐTS:

- a) Lựa chọn những cán bộ có ý thức tổ chức kỉ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, tác phong làm việc cẩn thận, có ý thức bảo mật, không có người thân (bố mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) dự tuyển để trình Chủ tịch HĐTS xem xét ra quyết định cử vào Ban Thư ký.

b) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS trong việc điều hành công tác của Ban Thư ký.

Điều 10. Tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chuyên môn HĐTS

1. Thành phần Ban Chuyên môn gồm có:

- a) Trưởng ban do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm.
- b) Ủy viên thường trực do Trưởng/phó Trưởng phòng Quản lý Sau đại học kiêm nhiệm.

c) Các ủy viên gồm: Trưởng Khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (gọi là Trưởng tiểu ban phỏng vấn xét tuyển cao học); cán bộ phụ trách từng tiểu ban chấm đề cương nghiên cứu của nghiên cứu sinh (gọi là Trưởng tiểu ban chấm đề cương nghiên cứu của nghiên cứu sinh) và các cán bộ phỏng vấn, chấm đề cương nghiên cứu.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chuyên môn:

Thực hiện toàn bộ công tác xét tuyển theo đúng Quy định và tiến độ do Hiệu trưởng quy định.

3. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban Chuyên môn:

- a) Lựa chọn và đề cử các thành viên Ban Chuyên môn để Chủ tịch HĐTS quyết định.
- b) Điều hành công tác xét tuyển. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS về chất lượng, thời gian và quy trình xét tuyển.

4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng tiểu ban phỏng vấn xét tuyển cao học:

- a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS và Trưởng ban Chuyên môn về việc phỏng vấn, vấn đáp người dự tuyển theo đúng quy trình phỏng vấn xét tuyển.
- b) Lựa chọn và giới thiệu cán bộ tham gia phỏng vấn để Trưởng ban Chuyên môn ra quyết định.
- c) Điều hành Tiểu ban phỏng vấn người dự tuyển theo đúng lịch chấm của Chủ tịch HĐTS.

d) Kiến nghị Trưởng ban Chuyên môn thay đổi hoặc đình chỉ việc tham gia phỏng vấn đối với những cán bộ thiếu trách nhiệm, vi phạm quy chế.

5. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng tiểu ban chấm đề cương nghiên cứu của nghiên cứu sinh:

- a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS và Trưởng ban Chuyên môn về việc chấm đề cương nghiên cứu thuộc tiểu ban mình phụ trách theo đúng quy trình chấm đề cương nghiên cứu.
- b) Lựa chọn và giới thiệu cán bộ chấm đề cương nghiên cứu để Chủ tịch HĐTS

ra quyết định.

c) Điều hành Tiểu ban chấm đề cương nghiên cứu theo đúng lịch chấm của Chủ tịch HĐTS.

d) Kiến nghị Trường ban Chuyên môn thay đổi hoặc đình chỉ việc chấm đề cương nghiên cứu đối với những cán bộ chấm đề cương nghiên cứu thiếu trách nhiệm, vi phạm quy chế.

6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh:

a) Tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh có ít nhất 05 thành viên có trình độ tiến sĩ trở lên, am hiểu lĩnh vực và vấn đề dự định nghiên cứu của ứng viên, là cán bộ khoa học, giảng viên của Trường hoặc ngoài Trường. Thành phần Tiểu ban chuyên môn gồm có Trưởng tiểu ban và các thành viên tiểu ban.

b) Tiểu ban chuyên môn có trách nhiệm tổ chức xem xét, đánh giá hồ sơ dự tuyển, đề cương nghiên cứu và việc trình bày, trao đổi xung quanh đề cương nghiên cứu của người dự tuyển, xếp loại người dự tuyển theo mức độ xuất sắc, giỏi, khá, trung bình hoặc không tuyển; gửi kết quả về Ban Thư ký tổng hợp báo cáo HĐTS.

7. Trách nhiệm và quyền hạn của Tiểu ban chuyên môn xét tuyển cao học:

a) Tiểu ban chuyên môn xét tuyển cao học có ít nhất 03 thành viên có trình độ tiến sĩ trở lên, có kiến thức chuyên môn phù hợp với ngành dự tuyển của ứng viên, là cán bộ khoa học, giảng viên của Trường hoặc ngoài Trường. Thành phần Tiểu ban chuyên môn phỏng vấn gồm có Trưởng tiểu ban và các thành viên tiểu ban.

b) Tiểu ban chuyên môn có trách nhiệm tổ chức xem xét, đánh giá hồ sơ dự tuyển, phỏng vấn đánh giá năng lực và kiến thức chuyên môn ở trình độ đại học của người dự tuyển; gửi kết quả về Ban Thư ký tổng hợp báo cáo HĐTS.

8. Tiêu chuẩn cán bộ chấm đề cương nghiên cứu và phỏng vấn người dự tuyển:

a) Là những người có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có trình độ chuyên môn tốt và đang giảng dạy, nghiên cứu đúng lĩnh vực chuyên môn được phân công chấm đề cương hoặc phỏng vấn đánh giá năng lực người dự tuyển.

b) Những người có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) dự tuyển không được làm cán bộ phỏng vấn, chấm đề cương nghiên cứu của người dự tuyển. Thành viên Ban Thư ký không tham gia chấm đề cương nghiên cứu, phỏng vấn người dự tuyển.

c) Trường ban Chuyên môn được phép mời cán bộ giảng dạy, nghiên cứu của các cơ sở đào tạo sau đại học khác tham gia chấm đề cương nghiên cứu, phỏng vấn người dự tuyển nhưng phải tuân thủ các quy định trên.

d) Các cán bộ chấm đề cương nghiên cứu, phỏng vấn người dự tuyển kể cả cán bộ của các cơ sở đào tạo sau đại học khác tham gia chấm đề cương nghiên cứu/phỏng vấn người dự tuyển phải thực hiện đúng các quy định của quy định này, nếu sai phạm đều bị xử lý theo Điều 29 của Quy định này.

Điều 11. Tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của Ban Phúc khảo

1. Thành phần của Ban Phúc khảo (nếu có) gồm:

a) Trưởng ban do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐTS kiêm nhiệm.

b) Các uỷ viên: một số cán bộ của Trường do Trưởng ban Phúc khảo chỉ định.

Danh sách các uỷ viên và lịch làm việc của Ban Phúc khảo phải được giữ bí mật.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Phúc khảo:

a) Kiểm tra các sai sót như cộng sai điểm, ghi nhầm điểm người dự tuyển;

b) Trình Chủ tịch HĐTS quyết định điểm của người dự tuyển sau khi đã phúc khảo.

Điều 12. Tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của Tổ Thanh tra

1. Thành phần của Tổ Thanh tra tuyển sinh sau đại học gồm: tổ trưởng và các uỷ viên.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ Thanh tra:

a) Thanh tra hồ sơ đăng kí dự tuyển, tình hình tổ chức xét tuyển (bao gồm cả kiểm tra lại hồ sơ, phiếu điểm theo đơn đề nghị của người dự tuyển) và các hoạt động khác trong kì tuyển sinh;

b) Báo cáo trình Chủ tịch HĐTS quyết định xử lý những sai sót và các vấn đề phát sinh khác phát hiện qua thanh tra;

c) Thực hiện các công việc khác theo quy định hiện hành về hoạt động thanh tra các kỳ tuyển sinh.

3. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ trưởng Tổ Thanh tra:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS về hoạt động thanh tra;

b) Lựa chọn và giới thiệu cán bộ thanh tra để Chủ tịch HĐTS ra quyết định;

c) Điều hành hoạt động thanh tra tuyển sinh theo quy định hiện hành về tổ chức và hoạt động thanh tra các kỳ tuyển sinh của Bộ, theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của

đơn vị và kế hoạch của Chủ tịch HĐTS;

d) Kiến nghị Chủ tịch HĐTS thay đổi hoặc đình chỉ việc thanh tra đối với những cán bộ thiếu trách nhiệm, vi phạm quy chế.

4. Những người có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ không được tham gia công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tuyển sinh.

Chương III

TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

Điều 13. Quy định về nội dung, thời gian và địa điểm xét tuyển

1. Quy định về nội dung xét tuyển

Người dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ phải tham gia phỏng vấn đánh giá kiến thức chuyên môn ở trình độ đại học của ứng viên. Yêu cầu và nội dung phỏng vấn người dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ thực hiện theo quy định hiện hành của Trường về trình độ đầu vào đào tạo thạc sĩ và được thông báo chi tiết tại thông báo tuyển sinh trong từng đợt tuyển sinh.

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải bảo vệ đề cương nghiên cứu trước tiểu ban chuyên môn.

2. Quy định về thời gian và địa điểm xét tuyển

Thời gian và địa điểm xét tuyển được quy định trong thông báo tuyển sinh hàng năm. Lịch xét tuyển chính thức do Chủ tịch HĐTS quyết định và được thông báo trên website của Phòng Quản lý Sau đại học và cho người dự tuyển chậm nhất 02 tuần trước khi tổ chức xét tuyển.

Điều 14. Hướng dẫn người dự tuyển tham gia xét tuyển

1. Trước ngày tổ chức xét tuyển, Ban Thư ký hoàn thành bản tổng hợp toàn bộ danh sách người dự tuyển, danh sách người dự tuyển của từng phòng phỏng vấn. Mỗi phòng phỏng vấn có một bản danh sách ảnh của người dự tuyển để giao cho cán bộ phỏng vấn đối chiếu kiểm tra trong buổi phỏng vấn.

2. Theo đúng lịch phỏng vấn đã công bố, trước ngày phỏng vấn đầu tiên, Ban Thư ký phân công cán bộ phổ biến quy định của HĐTS; hướng dẫn người dự tuyển thực hiện phỏng vấn, bổ sung, điều chỉnh những sai sót về họ tên, đối tượng, ngành của người dự tuyển. Những bổ sung và điều chỉnh này phải cập nhật ngay vào bản tổng hợp danh sách người dự tuyển tham dự và chỉnh sửa trong phần mềm tuyển sinh.

Điều 15. Trách nhiệm của cán bộ tham gia xét tuyển

Có mặt đúng giờ tại điểm xét tuyển để làm nhiệm vụ. Trong khi thực hiện nhiệm vụ, không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không được sử dụng các loại đồ uống có cồn và các vật dụng cấm khác theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của người dự tuyển

1. Có mặt tại địa điểm xét tuyển đúng thời gian quy định ghi trong Giấy báo dự tuyển để nghe phổ biến quy định của HĐTS. Nếu thấy có những sai sót về họ, đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh, đối tượng ưu tiên, phải báo cáo ngay cho cán bộ của Hội đồng tuyển sinh để xử lý kịp thời.

2. Có mặt tại phòng phỏng vấn, vấn đáp đúng thời gian quy định, chấp hành hướng dẫn của cán bộ phỏng vấn.

3. Khi vào phòng vấn, phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Xuất trình giấy Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân, thẻ dự tuyển cho cán bộ phỏng vấn;

b) Không được mang theo vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, đồ uống có cồn, tài liệu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi dụng gian lận trong quá trình phỏng vấn;

c) Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ phỏng vấn.

Điều 17. Quy trình tổ chức xét tuyển cao học

1. Việc tổ chức phỏng vấn xét tuyển cao học phải được thực hiện tại địa điểm và thời gian HĐTS sau đại học đã công bố.

2. Sau khi kết thúc thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển trình độ thạc sĩ, Ban Thư ký tổng hợp hồ sơ dự tuyển, báo cáo Hội đồng tuyển sinh. Căn cứ vào số lượng hồ sơ đăng kí dự tuyển của các ngành đào tạo, Trưởng khoa quản lý chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (đại diện Ban chuyên môn) đề xuất danh sách thành viên Tiểu ban Chuyên môn, gửi ban Thư kí rà soát trước khi trình Chủ tịch HĐTS ra quyết định thành lập tiểu ban chuyên môn. Mỗi ngành đào tạo có thể có một hoặc nhiều tiểu ban chuyên môn.

3. Sau khi có quyết định thành lập tiểu ban chuyên môn, Ban Thư kí gửi hồ sơ của người dự tuyển tới các thành viên tiểu ban. Ban Chuyên môn hướng dẫn các tiểu ban chuyên môn về quy định xét tuyển và sắp xếp lịch họp tiểu ban để thông báo cho Ban Thư kí.

4. Ban Chuyên môn tổ chức các buổi họp tiểu ban chuyên môn để đánh giá hồ sơ và phỏng vấn người dự tuyển theo mẫu phiếu đánh giá (*Phụ lục 1*). Điểm xét tuyển được tổng hợp từ điểm đánh giá hồ sơ dự tuyển, điểm phỏng vấn và điểm ưu tiên (nếu có).

5. Tiểu ban chuyên môn tổng hợp kết quả đánh giá của các thành viên, gửi toàn bộ phiếu đánh giá và biên bản tổng hợp cho từng ứng viên về Ban Chuyên môn rà soát, kiểm tra trước khi chuyển cho Ban Thư ký tổng hợp.

6. Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh tổng hợp kết quả đánh giá của các tiểu ban chuyên môn, lập báo cáo phương án xét tuyển, trình Hội đồng tuyển sinh. HĐTS quy định nguyên tắc xét tuyển và xác định danh sách người trúng tuyển căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đã được Hiệu trưởng quyết định cho từng ngành đào tạo và kết quả xét tuyển người dự tuyển, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 18. Quy trình tổ chức xét tuyển nghiên cứu sinh

1. Việc tổ chức xét tuyển nghiên cứu sinh phải được thực hiện tại địa điểm và thời gian HĐTS sau đại học đã công bố.

2. Sau khi kết thúc thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh, Ban Thư ký tổng hợp hồ sơ dự tuyển, báo cáo Hội đồng tuyển sinh. Căn cứ vào hướng nghiên cứu của người dự tuyển, Trưởng tiểu ban chấm đề cương nghiên cứu (đại diện Ban chuyên môn) đề xuất danh sách thành viên Tiểu ban Chuyên môn, gửi ban Thư kí rà soát trước khi trình Chủ tịch HĐTS ra quyết định thành lập tiểu ban chuyên môn. Mỗi ngành đào tạo có thể có một hoặc nhiều tiểu ban chuyên môn.

3. Sau khi có quyết định thành lập tiểu ban chuyên môn, Ban Thư kí gửi hồ sơ của người dự tuyển tới các thành viên tiểu ban. Ban Chuyên môn hướng dẫn các tiểu ban chuyên môn về quy định xét tuyển và sắp xếp lịch họp tiểu ban để thông báo cho Ban Thư kí.

4. Thành viên tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh đánh giá phân loại người dự tuyển thông qua hồ sơ dự tuyển, kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; thành tích nghiên cứu khoa học đã có; kinh nghiệm hoạt động chuyên môn; chất lượng bài luận về dự định nghiên cứu; ý kiến nhận xét đánh giá và ủng hộ người dự tuyển trong thư giới thiệu.

5. Người dự tuyển trình bày đề cương nghiên cứu và kế hoạch thực hiện đề cương nghiên cứu trước tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh. Tiểu ban phải

có biên bản đánh giá về đề cương nghiên cứu của mỗi ứng viên (trong đó nêu rõ đề tài có phù hợp với ngành và mã số đăng ký không, có trùng lặp với công trình nghiên cứu đã công bố không), về phương pháp nghiên cứu, về tính khoa học và khả thi của đề cương nghiên cứu, về trình độ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn của người dự tuyển và ý kiến kết luận chung theo mẫu phiếu đánh giá (Phụ lục 3).

6. Căn cứ các yêu cầu đánh giá, tiểu ban chuyên môn tổng hợp kết quả đánh giá của các thành viên, lập danh sách người dự tuyển xếp thứ tự theo điểm đánh giá từ cao xuống thấp và chuyển kết quả về Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh.

7. Ban thư ký HĐTS có trách nhiệm kiểm tra lại hồ sơ dự tuyển, chuyển kết quả xếp loại xét tuyển cho Hội đồng tuyển sinh. HĐTS quy định nguyên tắc xét tuyển và xác định danh sách người trúng tuyển căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đã được Hiệu trưởng quyết định cho từng ngành đào tạo và kết quả xếp loại của người dự tuyển, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 19. Tổ chức phúc khảo và thẩm tra việc phúc khảo

1. Người dự tuyển có quyền đề nghị phúc khảo và phải nộp lệ phí phúc khảo theo quy định.

2. Phòng Quản lý Sau đại học nhận đơn phúc khảo của người dự tuyển trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả xét tuyển và chuyển dữ liệu người dự tuyển xin phúc khảo kết quả xét tuyển đến Hội đồng tuyển sinh. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh phải công bố kết quả phúc khảo.

3. Trình tự phúc khảo kết quả xét tuyển:

a) Việc phúc khảo xét tuyển tiến hành dưới sự điều hành trực tiếp của Trưởng Ban Phúc khảo.

b) Trước khi bàn giao hồ sơ và phiếu xét tuyển của người dự tuyển cho Ban Phúc khảo, Ban Thư ký HĐTS tiến hành tra cứu từ số báo danh, tìm ra số hồ sơ; kiểm tra việc cộng điểm thành phần, ghi lại những sai sót (nếu có).

Trong khi tiến hành các công việc liên quan đến phúc khảo phải có ít nhất từ hai người trở lên.

4. Xử lý kết quả phúc khảo:

Hồ sơ có điểm phúc khảo lệch so với điểm công bố đợt đầu (đã công bố) từ 2,5 điểm trở lên thì phải tổ chức đối thoại trực tiếp giữa các cán bộ phòng vấn đợt đầu và

cán bộ phúc khảo (có ghi biên bản đối thoại). Nếu thấy có biểu hiện tiêu cực báo ngay cho Chủ tịch HĐTS để xử lý theo quy định.

Điểm chính thức của người dự tuyển sau phúc khảo được Trưởng Ban Phúc khảo trình Chủ tịch HĐTS ký duyệt.

Điều 20. Thẩm tra kết quả phúc khảo

Sau khi nhận được báo cáo kết quả phúc khảo của Trưởng Ban Phúc khảo, nếu thấy cần thiết, Chủ tịch HĐTS thành lập Hội đồng thẩm tra kết quả phúc khảo.

Hội đồng Thẩm tra kết quả phúc khảo do Trưởng phòng Quản lý Sau đại học làm Chủ tịch, Phó trưởng phòng quản lý Sau đại học làm Phó Chủ tịch và một số thành viên là những cán bộ có trình độ chuyên môn, đáp ứng theo đúng khoản 8, Điều 10 và đúng với ngành có hồ sơ cần thẩm tra.

Hội đồng Thẩm tra kết quả phúc khảo có thẩm quyền quyết định cuối cùng về điểm chính thức của người dự tuyển sau khi đã tham khảo ý kiến của Chủ tịch HĐTS.

Chương IV

CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN

Điều 21. Điều kiện trúng tuyển

1. Đối với người dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ, điều kiện xét tuyển phải đáp ứng các quy định trong thông báo tuyển sinh, có điểm đánh giá hồ sơ và phỏng vấn đạt từ 50% trở lên so với tổng điểm tối đa.

Đối với người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ, điều kiện xét tuyển phải đáp ứng các quy định trong thông báo tuyển sinh và dự thảo đề cương nghiên cứu phải đạt yêu cầu trở lên.

2. Căn cứ vào chỉ tiêu đã được thông báo cho từng ngành, từng trình độ đào tạo, chương trình đào tạo, hình thức đào tạo và tổng điểm xét tuyển, HĐTS xác định phương án xét điểm trúng tuyển cho người dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ; đối với người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ có thể xét điểm trúng tuyển theo từng tiểu ban chấm dự thảo đề cương nghiên cứu hoặc theo từng loại đối tượng dự tuyển (đã có bằng thạc sĩ và chưa có bằng thạc sĩ).

3. Việc xác định người trúng tuyển trong trường hợp có nhiều ứng viên có bằng điểm nhau ở mức điểm trúng tuyển thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Người dự tuyển là nữ ưu tiên theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới;

b) Người có điểm cao hơn của phần đánh giá năng lực và kiến thức chuyên môn.

4. Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được Hiệu trưởng căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học, trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thoả thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với Chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thoả thuận hợp tác đó.

Điều 22. Duyệt, công nhận và triệu tập người trúng tuyển

1. Sau khi có kết quả xét tuyển cao học và xét tuyển nghiên cứu sinh, Chủ tịch HĐTS báo cáo kết quả, trình Hiệu trưởng quyết định điểm chuẩn trúng tuyển, duyệt danh sách trúng tuyển và thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, website Phòng Quản lý Sau đại học.

2. Hiệu trưởng căn cứ điểm chuẩn và danh sách đã được duyệt ra quyết định danh sách người trúng tuyển cao học, nghiên cứu sinh; ký giấy báo trúng tuyển và nhập học.

3. Phòng Quản lý Sau đại học gửi giấy báo nhập học đến người trúng tuyển trong danh sách trúng tuyển trước ngày nhập học tối thiểu 05 ngày làm việc.

4. Người trúng tuyển phải làm thủ tục nhập học trong thời gian đã quy định trên giấy báo nhập học. Nếu có lý do chính đáng, thời gian làm thủ tục nhập học có thể muộn hơn thời gian quy định nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhập học theo quy định trên giấy báo nhập học của Trường; trong trường hợp không có lý do chính đáng thì coi như không có nhu cầu theo học.

Các trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng quyết định.

5. Hiệu trưởng ra quyết định công nhận học viên của khoá đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ cho những người trúng tuyển đã đăng ký nhập học và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định hiện hành.

Chương V

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 23. Khen thưởng

Những người có nhiều đóng góp, tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể, được Chủ tịch HĐTS biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo biểu dương khen thưởng.

Quyển khen thưởng được trích trong lệ phí tuyển sinh.

Điều 24. Xử lý cán bộ tuyển sinh vi phạm quy chế

1. Người tham gia công tác tuyển sinh là viên chức có hành vi vi phạm quy chế (bị phát hiện trong hoặc sau kỳ tuyển sinh), sẽ bị Chủ tịch HĐTS đình chỉ làm công tác tuyển sinh và áp dụng quy định của pháp luật về viên chức để xử lý kỷ luật theo các hình thức sau đây:

a) Khiển trách đối với những người vi phạm lần đầu các hành vi dưới mức quy định tại các điểm b, c, d khoản này trong khi thi hành nhiệm vụ.

b) Cảnh cáo đối với những người có hành vi vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Phỏng vấn người dự tuyển không đúng hướng dẫn;

- Để lộ điểm của người dự tuyển trước khi HĐTS chính thức công bố điểm xét tuyển.

c) Tùy theo mức độ vi phạm có thể bị cách chức hoặc chuyển đi làm công tác khác đối với những người có hành vi gian lận khi chấm phỏng vấn, vấn đáp, cho điểm không đúng quy định, vượt khung hoặc hạ điểm của người dự tuyển.

d) Buộc thôi việc hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có một trong các hành vi gian dối trong việc xét tuyển và triệu tập người trúng tuyển (kể cả những hành vi sửa chữa hồ sơ).

đ) Người làm mất hồ sơ của người dự tuyển hoặc có những sai phạm khác trong công tác tổ chức xét tuyển, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo một trong các hình thức kỷ luật quy định tại Điều này và quy định của pháp luật về xử lý kỷ luật viên chức.

2. Viên chức không tham gia công tác tuyển sinh nhưng nếu có các hành động như: tham gia phỏng vấn hộ, gây rối làm mất trật tự tại khu vực xét tuyển, để lộ điểm của người dự tuyển trước khi HĐTS công bố chính thức điểm xét tuyển, sẽ bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và bị đề nghị xử lý buộc thôi việc.

3. Người tham gia tổ chức tuyển sinh và những người có liên quan đến việc tổ chức tuyển sinh sau đại học không phải là viên chức có hành vi vi phạm quy định tuyển sinh (bị phát hiện trong hoặc sau kỳ tuyển sinh), tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan có thẩm

quyền xử phạt vi phạm hành chính và xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về lao động; bị đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học (nếu là sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh) khi có một trong các hành vi sai phạm quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều này.

4. Các hình thức xử lý vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này do Hiệu trưởng hoặc Chủ tịch HĐTS quyết định. Nếu người vi phạm không thuộc quyền quản lý của Trường thì Chủ tịch HĐTS có thể lập biên bản báo cáo Hiệu trưởng đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo có biện pháp xử lý theo quy định hiện hành.

Điều 25. Xử lý người dự tuyển vi phạm quy chế

Mọi vi phạm quy định tuyển sinh đều bị lập biên bản, xử lý kỷ luật và thông báo cho người dự tuyển, tùy mức độ vi phạm xử lý kỷ luật theo các hình thức sau đây:

1. Tước quyền vào học ở các cơ sở đào tạo sau đại học ngay trong năm đó và tước quyền tham dự tuyển sinh sau đại học trong hai năm tiếp theo hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền truy tố trước pháp luật đối với người dự tuyển vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a) Giả mạo hồ sơ để hưởng đối tượng và chính sách ưu tiên theo Điều 4 của Quy định này hoặc để hưởng thâm niên công tác trong tuyển sinh.
- b) Sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp.
- c) Nhờ người khác thi hộ dưới mọi hình thức.
- d) Có hành động gây rối, phá hoại kì tuyển sinh; hành hung cán bộ hoặc người dự tuyển khác.

2. Đối với các hành vi vi phạm có dấu hiệu hình sự thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định. Đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS vận dụng xử lý kỷ luật theo các hình thức đã quy định tại Điều này.

Chương VI

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, LƯU TRỮ, THANH TRA, KIỂM TRA, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 26. Chế độ báo cáo, lưu trữ

1. Chế độ báo cáo

Sau kì tuyển sinh, Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS thực hiện việc báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định hiện hành.

2. Lưu trữ hồ sơ xét tuyển cao học

Phòng Quản lý sau đại học có trách nhiệm bảo quản và lưu trữ lâu dài các tài liệu xét tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ, gồm: Phiếu đánh giá người dự tuyển, hồ sơ học viên trúng tuyển, tổng hợp kết quả xét tuyển, quyết định điểm chuẩn, quyết định trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ và các tài liệu khác (nếu có).

3. Lưu trữ hồ sơ xét tuyển nghiên cứu sinh

Phòng Quản lý sau đại học có trách nhiệm bảo quản và lưu trữ lâu dài các tài liệu xét tuyển nghiên cứu sinh, gồm: Đề cương nghiên cứu; phiếu chấm đề cương nghiên cứu đề tài luận án của thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh; tổng hợp kết quả xét tuyển nghiên cứu sinh; quyết định trúng tuyển nghiên cứu sinh, quyết định công nhận nghiên cứu sinh, hồ sơ nghiên cứu sinh trúng tuyển và các tài liệu khác (nếu có).

Điều 27. Thanh tra, kiểm tra

Nhà trường có trách nhiệm tự kiểm tra, thanh tra nội bộ việc tuyển sinh, chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền theo các quy định hiện hành.

Điều 28. Khiếu nại, tố cáo

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm quy định tuyển sinh.

2. Việc khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật khiếu nại, tố cáo.

Điều 29. Xử lý vi phạm

1. Người tham gia công tác tuyển sinh, người dự tuyển trong kỳ tuyển sinh có hành vi vi phạm quy định, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật theo quy định tại Điều 24 và Điều 25 Quy định này và các quy định theo pháp luật hiện hành.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm thông báo về việc xử lý vi phạm đối với người dự tuyển, cán bộ tham gia công tác tuyển sinh tới cơ quan, đơn vị hoặc tới địa phương nơi người đó đang làm việc, cư trú.

Chương VII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy định này đều được bãi bỏ.
2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu phát sinh các vướng mắc, đề nghị phản ánh cho Ban Giám hiệu (qua Phòng Quản lý Sau đại học) để kịp thời giải quyết.

**HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Nguyễn Hoàng

Phu lục 1**MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CAO HỌC***(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ- ĐHTM**Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)***TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CAO HỌC****(Dành cho thành viên Tiểu ban chuyên môn xét tuyển)**

Người dự tuyển trình độ đào tạo thạc sĩ: Ngành:

Tên thành viên tiểu ban:

*(Điểm đánh giá người dự tuyển chấm trên thang điểm 100, điểm lẻ đến 0.5 và tổng điểm làm tròn đến 0.1)***I. Phần Hồ sơ**

NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ		ĐIỂM TỐI ĐA QUY ĐỔI	ĐIỂM CỦA ỨNG VIÊN
A. VĂN BẰNG: Tối đa 30 điểm			
Ngành đúng, ngành gần	Xuất sắc	30	
	Giỏi	27	
	Khá	25	
	Trung bình khá	23	
	Trung bình	21	
Ngành khác đã học BSKT theo quy định	Không tính xếp loại	20	
TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VĂN BẰNG (A)			/30
Lưu ý: Bằng đại học hoặc tương đương do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp mà không có xếp loại sẽ được tính điểm quy đổi là 25 điểm			
B. BÀI BÁO KHOA HỌC: Tối đa 5 điểm			
1	Bài báo đăng ở tạp chí khoa học quốc tế có uy tín	5	
	- Tác giả chính	5	
	- Thành viên tham gia	4	
2	Bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,75 điểm trở lên liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.	4	
	- Tác giả chính	4	

NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ		ĐIỂM TỐI ĐA QUY ĐỔI	ĐIỂM CỦA ỨNG VIÊN
	- Thành viên tham gia	3	
3	Bài báo toàn văn đăng ở kì yếu hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia có phân biện, có chỉ số ISBN hoặc đăng ở tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,5 điểm liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu	3	
	- Tác giả chính	3	
	- Thành viên tham gia	2	
TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ BÀI BÁO KHOA HỌC (B)			/5
C. KINH NGHIỆM CÔNG TÁC (năm): Tối đa 5 điểm			
	- Từ 5 năm trở lên	5	
	- Từ 1 - 5 năm	4	
	- Dưới 1 năm	2	
TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KINH NGHIỆM CÔNG TÁC (C)			/5
I. TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ: A + B + C			/40

II. Phần phỏng vấn người dự tuyển

ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CỦA ỨNG VIÊN: Tối đa 60 điểm		ĐIỂM TỐI ĐA QUY ĐỔI	ĐIỂM CỦA ỨNG VIÊN
1	Mức độ nắm vững kiến thức ngành đăng ký dự tuyển	30	
2	Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình	20	
3	Các phẩm chất khác theo đánh giá của người chấm Sự ham hiểu biết, tính sáng tạo, tính kỷ luật, trung thực, khả năng tổ chức sắp xếp công việc, tính kiên định	10	
TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CỦA ỨNG VIÊN (II)			/60

TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CUỐI CÙNG: I + II			/100
---	--	--	-------------

Hà Nội, ngày tháng năm

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phu lục 2**MẪU PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CAO HỌC***(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ- ĐHTM**Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐHTM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CAO HỌC

Họ và tên người dự tuyển:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

Nghề nghiệp và đơn vị công tác:

Ngành dự tuyển:

Mã số:

1. Hồ sơ dự tuyển (phần này do bộ phận quản lý đào tạo sau đại học ghi)

Đối tượng dự tuyển	Cử nhân	<input type="checkbox"/>	Thạc sĩ	<input type="checkbox"/>
Ngành đào tạo đầu vào	Ngành phù hợp	<input type="checkbox"/>	Ngành khác	<input type="checkbox"/>
Ngoại ngữ	Đảm bảo quy định	<input type="checkbox"/>	Không đảm bảo	<input type="checkbox"/>

2. Tổng hợp các phiếu đánh giá kết quả xét tuyển cao học

Phiếu số 1:điểm

Phiếu số 2: điểm

Phiếu số 3: điểm

Điểm trung bình: Bằng số: điểm; Bằng chữ: điểm

*(Kết quả trung bình lấy đến hai chữ số thập phân)***THƯ KÝ***(Ký và ghi rõ họ tên, học hàm, học vị)***Hà Nội, ngày tháng năm 20...****TRƯỞNG TIỂU BAN***(Ký và ghi rõ họ tên, học hàm, học vị)*

Phụ lục 3**MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 126 /QĐ- ĐHTM)

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH**

Họ và tên người dự tuyển:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

Nghề nghiệp và đơn vị công tác:

Ngành dự tuyển:

Mã số:

Tên đề tài người dự tuyển đăng ký: “”

1. Hồ sơ dự tuyển (phần này do bộ phận quản lý đào tạo sau đại học ghi)

Đối tượng dự tuyển	Cử nhân	<input type="checkbox"/>	Thạc sĩ	<input type="checkbox"/>
Ngành đào tạo đầu vào	Ngành đúng	<input type="checkbox"/>	Ngành gần	<input type="checkbox"/>
Kết quả NCKH	Đảm bảo quy định	<input type="checkbox"/>	Không đảm bảo	<input type="checkbox"/>
Thư giới thiệu	Đủ	<input type="checkbox"/>	Không đủ	<input type="checkbox"/>
Ngoại ngữ	Đảm bảo quy định	<input type="checkbox"/>	Không đảm bảo	<input type="checkbox"/>

2. Mức độ đáp ứng các điều kiện xét tuyển

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Nội dung Đề cương nghiên cứu	20	
2	Trình bày Đề cương nghiên cứu	15	
3	Trả lời câu hỏi	10	
4	Ý tưởng nghiên cứu đề tài	15	
5	Mức độ chuẩn bị của thí sinh		
5.1	Về kiến thức	5	
5.2	Về kỹ năng, kinh nghiệm thực tiễn	5	
5.3	Công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến đề tài	10	
6	Tính khả thi của kế hoạch nghiên cứu	10	
7	Tư chất của thí sinh	10	
Cộng		100	

Xếp loại:

3. Góp ý chỉnh sửa tên đề tài (nếu có)

.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên, học hàm, học vị)

Ghi chú:

Tổng số điểm ≥ 90 : Xuất sắc

Tổng số điểm từ 80 đến 89: Giỏi

Tổng số điểm từ 70 đến 79: Khá

Tổng số điểm từ 50 đến 69: Trung bình

Tổng số điểm < 50 : Yếu

Phụ lục 4**MẪU PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH***(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ- ĐHTM**Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐHTM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

Họ và tên người dự tuyển:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

Nghề nghiệp và đơn vị công tác:

Ngành dự tuyển:

Mã số:

Tên đề tài người dự tuyển đăng ký: “”

1. Hồ sơ dự tuyển (phần này do bộ phận quản lý đào tạo sau đại học ghi)

Đối tượng dự tuyển	Cử nhân	<input type="checkbox"/>	Thạc sĩ	<input type="checkbox"/>
Ngành đào tạo đầu vào	Ngành đúng	<input type="checkbox"/>	Ngành gần	<input type="checkbox"/>
Kết quả NCKH	Đảm bảo quy định	<input type="checkbox"/>	Không đảm bảo	<input type="checkbox"/>
Thư giới thiệu	Đủ	<input type="checkbox"/>	Không đủ	<input type="checkbox"/>
Ngoại ngữ	Đảm bảo quy định	<input type="checkbox"/>	Không đảm bảo	<input type="checkbox"/>

2. Tổng hợp các phiếu đánh giá kết quả xét tuyển NCS

Phiếu số 1:điểm

Phiếu số 2: điểm

Phiếu số 3: điểm

Phiếu số 4: điểm

Phiếu số 5: điểm

Điểm trung bình: Bằng số: điểm; Bằng chữ: điểm

(Kết quả trung bình lấy đến hai chữ số thập phân)

Xếp loại:

3. Định hướng đề tài luận án theo khuyến nghị của Tiểu ban

.....

*Hà Nội, ngày tháng năm 20...***THƯ KÝ***(Ký và ghi rõ họ tên, học hàm, học vị)***TRƯỞNG TIỂU BAN***(Ký và ghi rõ họ tên, học hàm, học vị)*

Ghi chú:

Tổng số điểm ≥ 90 : Xuất sắc

Tổng số điểm từ 80 đến 89: Giỏi

Tổng số điểm từ 70 đến 79: Khá

Tổng số điểm từ 50 đến 69: Trung bình

Tổng số điểm < 50 : Yếu

Phụ lục 5

MẪU KẾT QUẢ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ- ĐHTM)

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM ...

STT	Họ tên, giới tính, ngày sinh, nơi sinh, chức vụ, cơ quan công tác	Bằng Đại học	Bằng Thạc sĩ	Trình độ ngoại ngữ	Điểm đánh giá							Kết quả tuyển chọn	Mã số, ngành đào tạo	Ghi chú	
					Nội dung Đề cương nghiên cứu	Trình bày Đề cương nghiên cứu	Trả lời câu hỏi	Ý tưởng nghiên cứu đề tài	Mức độ chuẩn bị của ứng viên	Tính khả thi của kế hoạch nghiên cứu	Tư chất của ứng viên				Tổng điểm

Hà Nội, ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 6

MẪU KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CAO HỌC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-ĐHTM)

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CAO HỌC NĂM ...

STT	Họ tên, giới tính, ngày sinh, nơi sinh, chức vụ, cơ quan công tác	Bằng Đại học	Bằng Thạc sĩ	Trình độ ngoại ngữ	Điểm đánh giá				Kết quả tuyển chọn	Mã số, ngành đào tạo	Ghi chú
					Văn bằng	Bài báo khoa học	Kinh nghiệm công tác	Phòng vấn			

Hà Nội, ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)